

Ngày: 27/8/2020.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 18h00' ngày 28/4/2020, Tổ công tác Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại trước số 8 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Nguyễn Trần T và Hoàng Quang M (SN: 2001, HKTT: Tổ 6, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện thu giữ trong tay phải của T 03 túi nilon chứa thảo mộc khô. Tại chỗ, T khai nhận đó là ma túy cần sa đem đi bán cho M để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật rồi đưa T và M về trụ sở Công an phường Trung Hòa để làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01: xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 29P1 – 159.29, 01 điện thoại Nokia 110i sim số 0942333xxx, thu giữ của M: 400.000 đồng và 01 điện thoại Nokia 110i sim số 0327324xxx.

Kết luận giám định số 3395/KLGD-PC09 ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 03 túi nilon đều là cần sa, khối lượng 9,802 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trần T khai nhận: Ngày 23/4/2020, T lên mạng xã hội facebook vào nhóm mua bán cần sa và mua được 01 túi chứa ma túy cần sa với giá 500.000 đồng của một tài khoản không quen biết ở đường Bùi Xương T. Sau khi mua được ma túy, T đã xóa hết thông tin liên lạc nên không nhớ tên tài khoản đã bán cần sa. Đến ngày 26/4/2020, T sử dụng hết một nửa số cần sa đã mua được. Do hết tiền chi tiêu nên Tuấn chia số cần sa còn lại vào 03 túi nilon với mục đích mang bán để kiếm lời. Sau đó, T sử dụng mạng xã hội rao bán cần sa qua tài khoản facebook “T”. Đến tối ngày 27/4/2020, tài khoản facebook là “M” (sau này tại Cơ quan điều tra, T biết tên người sử dụng tài khoản này là H) nhắn tin cho T hỏi mua cần sa, T cho số điện thoại và hẹn giao dịch mua bán cần sa vào ngày hôm sau. Đến 28/4/2020, M sử dụng số điện thoại 03273248701 gọi đến cho T, hai bên thỏa thuận T sẽ bán 400.000 đồng tiền cần sa và hẹn nhau giao dịch tại ngã ba Trần Duy Hưng – Nguyễn Khang. Khoảng 17h45’ cùng ngày, T cất số ma túy cần sa còn lại vào trong hộp kẹo cao su nhãn hiệu Doublemint rồi cho vào trong túi quần phía trước bên phải, đi xe máy Honda Wave BKS: 29P1- 159.29 đến điểm hẹn. Đến nơi, T gọi điện cho M thì thấy có một nam thanh niên đứng trước cửa nhà số 8 Trần Duy Hưng nghe điện, T biết đó là nên điều khiển xe lại gần, chưa kịp bán cần sa thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Đối với Hoàng Quang M, do M chưa mua được ma túy của T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Xét nghiệm nước tiểu của Hoàng Quang M cho

kết quả dương tính với ma túy nên Cơ quan công an đã thông báo về địa phương về hành vi sử dụng trái phép ma túy của M.

Cáo trạng số 117/CT-VKSCG ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Nguyễn Trần T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Trần T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trần T từ 26 tháng đến 32 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng và 02 điện thoại di động.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18h00’ ngày 28/4/2020, tại trước cửa số 8 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,

Hà Nội, Nguyễn Trần có hành vi tàng trữ trái phép 9,802 gam cần sa mục đích để bán cho Hoàng Quang, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Mai Dịch bắt quả tang.

Xét hành vi giữ 9,802 gam ma túy cần sa mục đích để bán cho người khác của Nguyễn Trần T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị Tòa án dân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù ngày 26/6/2012 và 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc. Mặc dù tiền án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng và 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T và đối tượng Hoàng Quang M do liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29P1 – 159.29, số máy 2300319, số khung 400243 thu giữ của Nguyễn Trần T. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H (Địa chỉ: 130 Yên Bái 2 – Phố Huế - Hai Bà Trưng – Hà Nội) là mẹ đẻ của T. T khai xe máy trên Tuấn mượn của bà H để đi lại. Bà H khai chiếc xe trên bà mua của một người không quen biết ngày 01/12/2018. Ngày 27/4/2020 bà H cho T mượn xe, việc Tuấn đi mua bán ma túy bà H không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 385 ngày 20/7/2020 trao trả chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị H là có căn cứ.

Đối với Hoàng Quang M có hành vi mua ma túy của T mục đích để sử dụng nhưng chưa mua được, khối lượng ma túy chưa đủ cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Hoàng Quang M là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết địa chỉ, lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Trần T** 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Trần T và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn H trên mép dán phong bì niêm phong. Theo Kết luận giám định số 3359/KLGD –PC09 ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa: thảo mộc khô bên trong 03 túi nilong điều là Cần sa, tổng khối lượng 9,802 gam.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Trần T, bên trong có sim (không xác định được số sim), điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 110i màu đen trắng, thu giữ của Hoàng Quang M, bên trong có sim (không xác định được số sim), điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 233 ngày 06/8/2020 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) thu giữ của Hoàng Quang M. (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/8/2020 của Công an quận Cầu Giấy).

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Quang M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người liên quan;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA quận Cầu Giấy;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn

